

# HĐTL VN30 - SUY YẾU TẠI NGƯỠNG CẢN MẠNH

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 23/04/2020

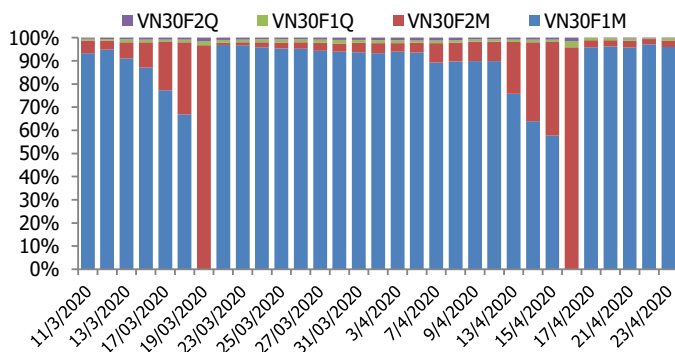
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2005	21/5/2020	28	678.90	34,015
VN30F2006	18/6/2020	56	673.00	1,004
VN30F2009	17/9/2020	147	671.10	334
VN30F2012	17/12/2020	238	679.00	95

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



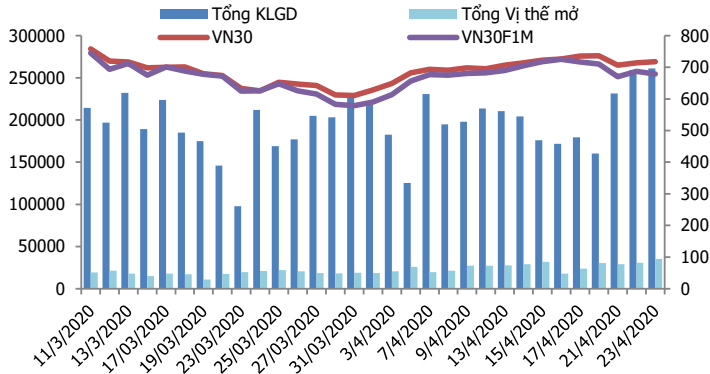
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau những phút tăng mạnh đầu phiên, áp lực chốt lời khiến nhiều cổ phiếu lớn thu hẹp đà tăng. Ở nhóm Bluechips, VNM, VPB, CTG, VCB,...đồng loạt điều chỉnh về cuối phiên khiến đà tăng của các chỉ số bị thu hẹp. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 4,99 điểm (0,65%) lên 773,91 điểm; HNX-Index tăng 0,16% lên 106,97 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục trong xu hướng giảm với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt gần 3.400 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng với tổng giá trị gần 340 tỷ đồng.
- Mặc dù mở cửa trong sắc xanh tuy nhiên đà tăng suy yếu đã khiến cả 4 HĐTL chốt phiên với mức giảm từ 0,2 đến 8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 vẫn tiếp tục tăng nhẹ 3,07 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đã quay đầu giảm điểm. Cụ thể, hợp đồng VN30F2005 hiện thấp hơn 38,59 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2006 cũng giảm từ -35,82 điểm xuống -44,49 điểm. GAP giữa thị trường cơ sở và phái sinh tiếp tục mở rộng cho thấy giới đầu tư kỳ vọng thị trường sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh mạnh. Với mức basis hơn 38 điểm thì hoạt động Short đuổi nên hạn chế, chỉ Short trong các nhịp hồi thanh khoản thấp. Hoạt động Long xem xét ở tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 660-665 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng nhẹ với khối lượng thấp hơn với mức trung bình 20 phiên. Với cây nến dạng Shooting Star trong phiên này cho thấy lực bán vùng giá cao vẫn khá lớn, nếu chỉ số tạo cây nến màu đỏ thân dài trong phiên tiếp theo, khả năng cao nhịp giảm đã trở lại. Vùng 680-700 là hỗ trợ của chỉ số trong ngắn hạn.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Xu hướng giảm tiếp tục chi phối với đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước. Do đó, tiếp tục canh Short trong các nhịp hồi thanh khoản thấp. Hoạt động Long quan sát ở các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn quanh 660-665 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Tiếp tục nắm giữ vị thế Short hợp đồng tháng 5, canh chốt lời tại các nhịp hiệu chỉnh basis, Stoploss nếu vượt 688 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

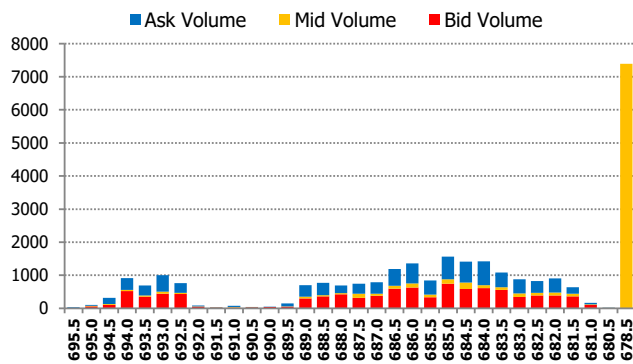
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2005	678.9	-1.16	260,194	0.7	34,015	13.5
VN30F2006	673.0	-0.83	722	-7.0	1,004	39.1
VN30F2009	671.1	-1.02	111	-39.3	334	200.9
VN30F2012	679.0	-0.03	72	-44.6	95	31.9
<b>Tổng</b>			261,099	0.6	35,448	14.8

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Mặc dù mở cửa trong sắc xanh tuy nhiên đà tăng suy yếu đã khiến cả 4 HĐTL chốt phiên với mức giảm từ 0,2 đến 8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 vẫn tiếp tục tăng nhẹ 3,07 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đã quay đầu giảm điểm.
- Thanh khoản thị trường tăng nhẹ so với phiên trước với tổng giá trị giao dịch đạt 261.099 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung ở hợp đồng tương lai tháng 5 với 260.194 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2005 là 720,70 điểm (cao hơn 41,80 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2006 là 723,93 điểm (50,93 điểm), VN30F2009 là 734,53 điểm (+63,43 điểm) và VN30F2012 là 745,28 điểm (+66,28 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>670-673</b>	<b>658-663</b>	<b>613-620</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>682-685</b>	<b>688-693</b>	<b>700-709</b>

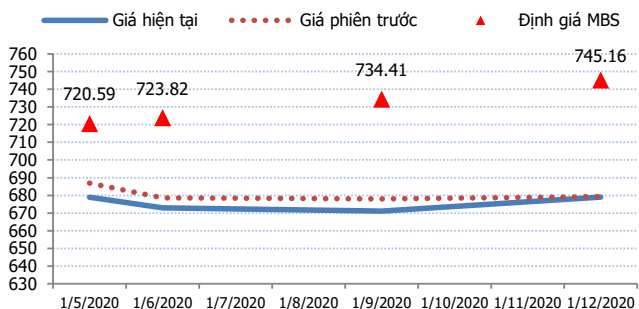
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



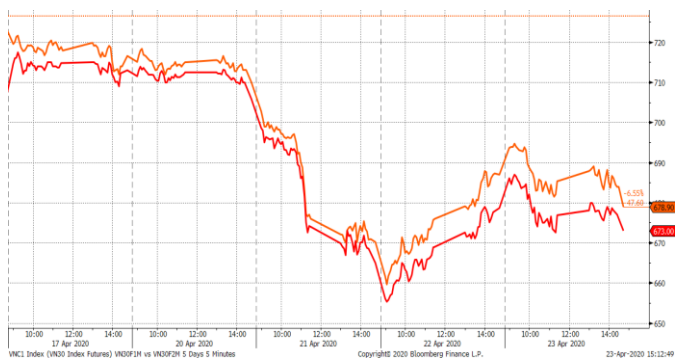
**DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-5.9	-8.30	2.4	-5.4
VN30F1Q - VN30F1M	-7.8	-8.90	1.1	-5.92
VN30F1Q - VN30F2M	-1.9	-0.60	-1.3	-0.52
VN30F2Q - VN30F1M	0.1	-7.70	7.8	-3.12
VN30F2Q - VN30F2M	6	0.60	5.4	2.28
VN30F2Q - VN30F1Q	7.9	1.20	6.7	2.8

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



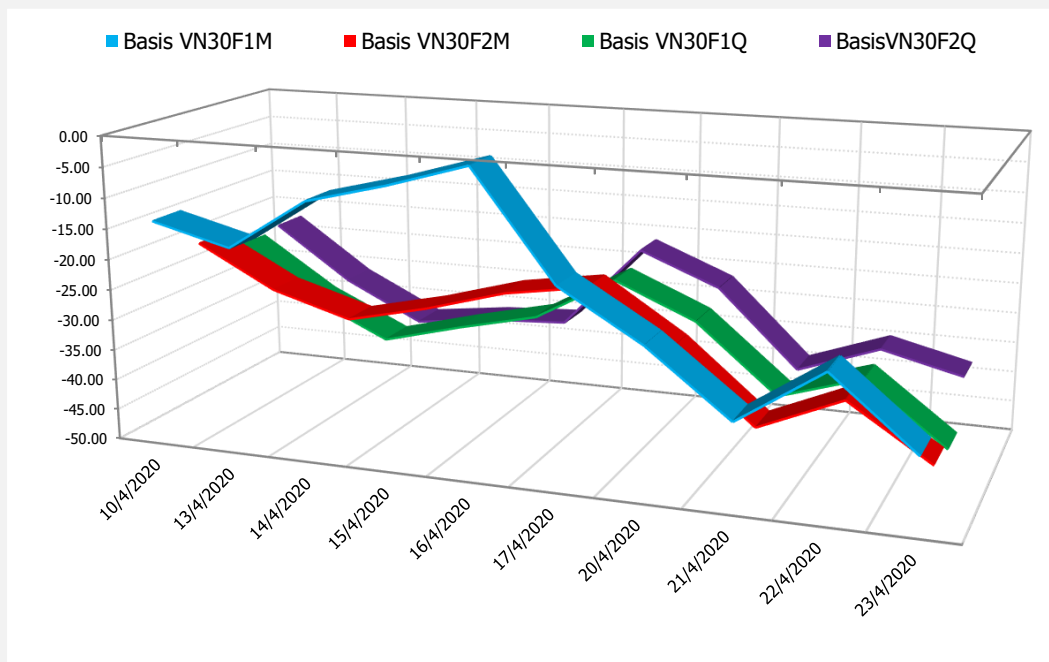
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Mặc dù mở cửa trong sắc xanh tuy nhiên đà tăng suy yếu đã khiến cả 4 HĐTL chốt phiên với mức giảm từ 0,2 đến 8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 vẫn tiếp tục tăng nhẹ 3,07 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đã quay đầu giảm điểm. Cụ thể, hợp đồng VN30F2005 hiện thấp hơn 38,59 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2006 cũng giảm từ -35,82 điểm xuống -44,49 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các HĐTL trên thị trường phiên nay đã có sự điều chỉnh so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -7,8 điểm đến +7,9 điểm. Trong đó, chênh lệch giá giữa hợp đồng kỳ hạn tháng 6 và tháng 5 đóng cửa tăng từ -8,3 điểm lên -5,9 điểm vào cuối phiên hôm nay. Do đó, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ vị thế Long đối với cặp hợp đồng(VN30F1906-VN30F1905) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên về 0 điểm.

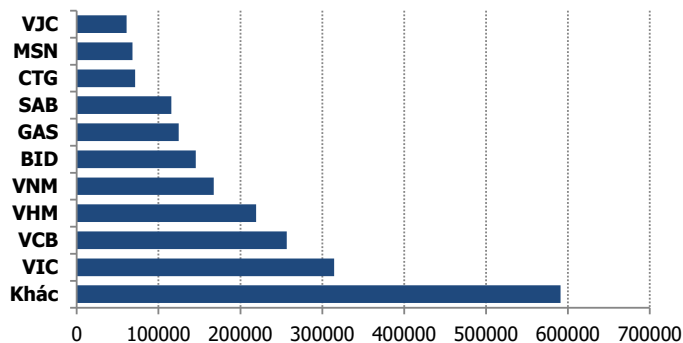
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



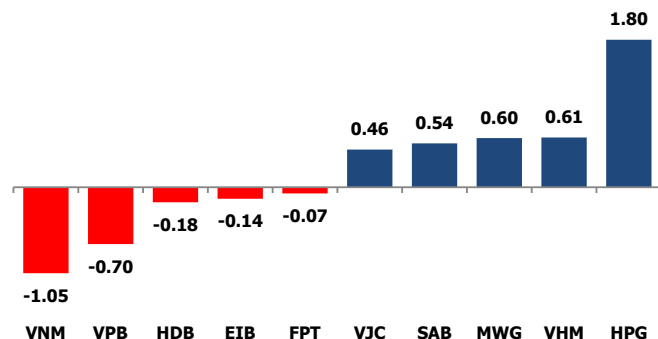
**THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	773.91	717.49
Thay đổi	4.99	3.07
%Chg	0.65	0.43
YTD	-19.47	-18.38
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,700.77	2,135.10
P/E	12.15	9.94
P/B	1.75	1.67

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Sau những phút hưng phấn đầu phiên chiều, sự thận trọng đã trở lại thị trường khiến đà tăng dần "hạ nhiệt". Mặc dù phần lớn Bluechips như HPG, GAS, SAB, VHM, MWG,...đều ghi nhận sắc xanh, tuy vậy mức giá đóng cửa nhiều cổ phiếu cách khá xa giá cao nhất phiên. Bên cạnh đó, VNM, VPB, CTG, VCB,...đồng loạt giảm điểm trở lại đã ảnh hưởng ít nhiều tới đà tăng của thị trường.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,07 điểm (+0,43%) lên 717,49 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 16 mã tăng/09 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 69,43 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.784 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm trừ khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 340 tỷ đồng. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các cổ phiếu lớn như VNM (91,19 tỷ đồng), VRE (50,8 tỷ đồng), HDB (30 tỷ đồng), VCB (28,8 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	773.91	0.65	12.15	(19.47)
<b>Dow Jones</b>	23,515.26	0.17	16.64	(17.60)
<b>S&amp;P500</b>	2,797.80	(0.05)	18.47	(13.40)
<b>Nikkei 225</b>	19,429.44	1.52	17.17	(17.87)
<b>Shanghai</b>	2,838.50	(0.19)	13.40	(6.94)
<b>DAX</b>	10,513.79	0.95	17.98	(20.64)
<b>Vàng</b>	1,728.35	(0.12)		13.91
<b>Dầu WTI</b>	17.17	4.06		(71.88)

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 20/04/2020</b>			
Đức- PPI	-0.40%	-0.10%	-0.80%
<b>Thứ Ba- 21/04/2020</b>			
Anh- Chỉ số thu nhập trung bình	3.10%	3.00%	2.80%
Anh- Thay đổi trợ cấp thất nghiệp	184K	143K	12.1K
<b>Thứ Tư - 22/04/2020</b>			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	19.248M	11.676M	
Đức- PMI sản xuất	45.40	39.00	34.40
<b>Thứ Năm - 23/04/2020</b>			
Mỹ- Đơn đề nghị trợ cấp thất nghiệp	5.245K	4.200K	4.400K

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ ghi nhận phiên đầy biến động vào ngày thứ Năm (23/04). Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 39,44 điểm (tương đương 0,2%) lên 23.515,26 điểm. Hồi đầu phiên, chỉ số này đã vọt hơn 400 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0,1% lên 2.797,80 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite khép phiên ngay dưới mức tham chiếu 8.494,75 điểm. Cả Nasdaq Composite và S&P 500 đều đã tăng hơn 1% tại mức đỉnh trong phiên.
- Dữ liệu từ Bộ Lao động cho thấy có thêm 4,4 triệu người lao động đã nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp trong tuần trước, qua đó đưa tổng số người thất nghiệp trong 5 tuần lên hơn 26 triệu người, xóa sạch tất cả số việc làm gia tăng từ cuộc Đại Suy thoái.
- Giá dầu tiếp tục phục hồi mạnh khi căng thẳng Mỹ và Iran leo thang. Đóng cửa, dầu WTI giao tháng 6 trên sàn Nymex tăng 2,72 USD (tương đương 19,7%) lên 16,50 USD/thùng, sau khi chạm đỉnh trong phiên là 18,26 USD/thùng. Dầu Brent giao tháng 6 trên sàn Luân Đôn tăng 96 xu (tương đương 4,7%) lên 21,33 USD/thùng.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, HPG, VHM và MWG là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 giữ vững sắc xanh. Trong đó, riêng HPG đóng góp 1,80 điểm cho VN30.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.07	96,100	-1.44	2.82%	139.64	-1.05	17.54	6.08
VIC	Real Estate Investment & Services	8.12	93,000	0.54	2.37%	32.411	0.31	40.25	4.02
TCB	Banks	7.31	16,950	0.30	2.06%	23.966	0.16	5.88	0.96
HPG	General Industrials	6.79	21,600	-1.49	4.02%	75.333	1.80	5.31	1.09
VPB	Banks	6.44	19,900	3.85	3.05%	180.619	-0.70	8.35	1.25
VJC	Travel & Leisure	5.78	116,400	1.13	1.56%	48.753	0.46	11.82	4.49
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.25	51,000	-0.20	2.35%	70.087	-0.07	11.01	2.48
MSN	Financial Services	5.16	58,200	0.00	2.75%	49.404	0.00	12.20	1.59
VHM	Real Estate Investment & Services	4.71	66,600	1.83	2.74%	72.784	0.61	10.24	3.91
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.67	83,500	1.83	3.66%	112.48	0.60	9.65	3.05
MBB	Banks	4.39	16,150	0.31	2.49%	57.901	0.10	4.65	0.99
VCB	Banks	3.89	69,200	-0.14	3.20%	83.364	-0.04	14.27	3.02
NVL	Real Estate Investment & Services	3.39	52,600	0.19	4.27%	60.749	0.05	14.81	2.29
STB	Banks	3.13	9,150	-0.22	2.51%	49.95	-0.05	6.89	0.60
EIB	Banks	3.03	15,300	-0.65	2.61%	3.427	-0.14	21.72	1.19
HDB	Banks	2.63	20,600	-0.96	4.95%	46.368	-0.18	5.61	1.05
SAB	Beverages	2.42	180,600	3.20	4.59%	21.587	0.54	24.15	6.16
PNJ	General Retailers	2.03	59,400	1.02	2.71%	37.953	0.15	11.32	2.68
VRE	General Retailers	1.89	24,100	2.34	4.45%	74.003	0.31	19.66	2.03
CTG	Banks	1.22	19,200	-0.26	2.60%	57.132	-0.02	7.56	0.93
GAS	Oil & Gas Producers	1.18	65,100	2.52	1.85%	40.513	0.21	11.19	2.45
BID	Banks	1.10	36,200	0.00	3.05%	28.79	0.00	15.30	1.95
REE	Industrial Engineering	0.95	29,500	0.17	1.69%	24.157	0.01	5.58	0.88
SSI	Financial Services	0.91	13,300	0.00	3.76%	35.148	0.00	8.63	0.84
POW	#N/A	0.84	9,500	0.21	2.00%	48.279	0.01	9.24	0.83
PLX	#N/A	0.83	40,700	0.00	2.72%	50.671	0.00	11.74	2.20
SBT	Food Producers	0.70	14,050	-0.71	2.86%	49.208	-0.04	31.97	1.15
BVH	Financial Services	0.60	47,300	0.64	2.87%	28.994	0.03	25.03	2.12
CTD	Construction & Materials	0.37	56,700	0.00	6.13%	12.4	0.00	7.06	0.51
ROS	Construction & Materials	0.18	3,640	1.96	4.46%	25.87	0.02	11.59	0.34

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>